TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24 /2018/HS-ST
Ngày 20/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà : Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân :

Bà Nguyễn Thị Vân, Cán bộ hưu huyện Ứng Hòa

Ông Nguyễn Hạ Tuấn, Cán bộ hưu huyện Ứng Hòa

- Thư ký phiên toà : Bà Nguyễn Thị Kim Lành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà : Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2018 tại Trụ sở toà án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 23/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo: **NGUYỄN THĂNG L**, sinh ngày 13 tháng 11 năm 1988 tại xã P, thị xã P, Hà Nam; Nơi cư trú : Tổ 6 thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; trình độ văn hóa : 12/12; nghề nghiệp : Lao động tự do; con ông : Nguyễn Hà L, sinh năm 1957; con bà : Lê Thị Tuyết L, sinh năm 1961; vợ, con : Chưa có; Tiền án, Tiền sự : Không; Nhân thân: Ngày 26/4/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 28 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/01/2015; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 03/02/2018 đến ngày 09/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn áp dụng " Cấm đi khỏi nơi cư trú" hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại* : Ông Kiều Công T, Sinh năm 1954; trú tại : Thôn N, xã L, huyện U, TP Hà Nội, có mặt.

- *Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Nguyễn Hà L, sinh năm 1957, có mặt

+ Bà Lê Thị Tuyết L, sinh năm 1961, vắng mặt

Đều trú tại: thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam

+ Bà Lê Thị Ph, sinh năm 1954; trú tại tổ 5, Phường M, Thị xã P, tỉnh H vắng mặt.

- *Những người làm chứng :*

+ Ông Lê Văn T, sinh năm 1951

+ Ông Lê Văn T1, sinh năm 1951

+ Ông Kiều Quí S, sinh năm 1963

Đều trú tại : Thôn N, xã L , huyện U, TP Hà Nội

(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Khoảng 10 giờ ngày 03/02/2018, Nguyễn Thăng L điều khiển xe mô tô của ông Nguyễn Hà L (bố L) đến địa phận huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội mục đích xem có ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, L đi đến thôn Ngoại Hoàng, Lưu Hoàng, Ứng Hoà phát hiện nhà ông Kiều Công T cửa nhà và cổng không đóng, quan sát thấy không có ai. Thấy vậy, L dựng xe ở ngõ và đi vào nhà gọi bác ơi mấy câu nhưng không có ai trả lời vào đến phòng khách, L thấy 01 chiếc áo khoác trong túi thò ra một tập tiền, 01 chiếc điện thoại di động Samsung để trên mặt bàn L đã lấy tiền và điện thoại cho vào túi áo. L đi về đến cổng thì ông T về phát hiện đã hỏi L : *"mày vào nhà tao làm gì",* L trả lời*: "Cháu vào hỏi nhà ông Kim",* ông T nói tiếp: *"nhà tao không có ai ở nhà mày vào làm gì*", L không trả lời và tiến lại chiếc xe mô tô của mình định bỏ chạy thì bị ông Tuy túm cổ áo lôi vào nhà và nói: *"mày ngồi đây để tao kiểm tra xem có mất gì không đã".* Thấy vậy, ông Lê Văn T1 và Kiều Quý S là hàng xóm của ông T chạy đến cùng ông T giữ Long lại. Biết không thể trốn được, L đã rút tập tiền và 01 chiếc điện thoại vừa lấy ra và nói: *"cháu trót lấy trộm, cháu xin các bác".* Ông T nhận ra đó là tập tiền và điện thoại của mình, ông T đếm lại tiền thấy đủ 6.170.000đ. Sau đó báo Công an xã Lưu Hoàng đến lập biên bản.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô Future II BKS: 90F8 - 2537 màu sơn đỏ, xe đã qua sử dụng; số khung: 067393; số máy: 0067412;

- 01 điện thoại Samsung Duos màu xanh;

- Tiền 6.170.000đ (*Sáu triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng*) buộc bằng dây chun . Gồm 10 tờ tiền mệnh giá 500.000đ, 03 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, 05 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ.

Ngày 06/02/2018, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hoà đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 18 đối với chiếc điện thoại Samsung Duos.Tại kết luận định giá tài sản số 12 ngày 07/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Ứng Hoà kết luận: chiếc điện thoại Samsung Duos có giá trị là 100.000đ *(Một trăm nghìn đồng).*

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số : 21/CT - VKS ngày 30/3/2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy đã truy tố bị cáo Nguyễn Thăng L về tội : "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà **:** Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh nội dung cũng như điều luật, khoản áp dụng như trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, h, t khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thăng L phạm tội : Trộm cắp tài sản, xử phạt bị cáo L từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thửa thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự : ông Kiều Công T đã nhận lại tài sản là tiền và điện thoại nên không giải quyết trong vụ án; về án phí áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, những người làm chứng, người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như phiên tòa bị cáo nhận tội như nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã nêu; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, vật chứng thu giữ được, phù hợp với những tài liệu khác được cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Thăng L đã lợi dụng lúc chủ nhà đi vắng, ngày 03/02/2018 bị cáo L đã lén lút vào nhà ông Kiều Công T y ở Thôn N, xã L, huyện U đã chiếm đoạt tiền và điện thoại thì bị phát hiện. Tài sản chiếm đoạt có tổng giá trị 6.270.000đồng.

[2] Bằng hành vi nén lút chiếm đoạt tài sản có trị giá nêu trên của Nguyễn Thăng L g. Đối chiếu với quy định của pháp luật thì bị cáo đã đã phạm vào tội: Trộm cắp tài sản – tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, vì vậy Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản luật áp dụng như nêu trong Bản Cáo trạng là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét : Sau khi phạm tội bị phát hiện bị cáo đã giao nộp tài sản cho người bị hại nên gây thiệt hại không lớn; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với cơ quan

điều tra trong quá trình giải quyết vụ án; bị cáo đó đơn xin được cải tạo tại địa phương được chính quyền xác nhận; tại phiên tòa người bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s, t khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặc dù về nhân thân, ngày 6/4/2013 bị cáo bị Tòa án thành phố Phủ Lý xét xử 28 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đến ngày 01/01/2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt, theo quy định bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ không có tình tiết tăng nặng. Căn cứ Nghị quyết 01/2013/ NQ- HĐTP ngày 06/11/2013 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết cách ly bị cáo mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho cải tạo ngoài xã hội, giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành công dân tốt. Đồng thời cũng thể hiện được nguyên tắc khoan hồng của chính sách pháp luật hình sự.

[4] Bị cáo không có việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên tòa không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự : Số tiền 6.170.000đ và chiếc điện thoại samsung bị cáo chiếm đoạt. Cơ quan Công an huyện Ứng Hoà đã trả lại cho ông Kiều Công T, ông T nhận lại không có ý kiến gì nên được ghi nhận trong vụ án.

[6] Xử lý vật chứng : Đối với chiếc xe máy Future II BKS: 90F8-2537, số khung: 067393; số máy: 0067412. Quá trình điều tra xác định : xe của ông Lê Quang T ở Tổ 5, Minh Khai, Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Năm 2016, ông T đã cho ông Nguyễn Hà L (bố L). Qua tra cứu xe không thuộc vật chứng của vụ án khác. Khi bị cáo L sử dụng chiếc xe trên để đi trộm cắp ông L không biết, nên không có lỗi. Cơ quan Công an huyện Ứng Hoà trả lại chiếc xe cho ông Nguyễn Hà L là có căn cứ , đúng pháp luật.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo : Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm - Theo Điều 135;136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phi và lệ phi ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thăng L phạm tội : Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt : Nguyễn Thăng L 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án (20/4/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Thăng L cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Thăng L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Xác nhận ông Kiều Công T đã nhận lại tài sản là số tiền 6.170.000đ và 01 chiếc điện thoại samsung và không có yêu cầu gì khác.

3. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc bị cáo Nguyễn Thăng L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo : Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 : Bị cáo; người bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo và ông Tụy, ông Lợi; kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi thường trú hoặc giao hợp lệ đối với bà L, P (*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình*)./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thành Trung

Nơi nhận :
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND; Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục T.H.ADS huyện Ứng Hoà;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Niêm yết tại UBND :Thị trấn Quế;TP Phủ Lý, Hà Nam;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.